

Bản án số: **76/2022/HS-ST**
Ngày 18/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Trần Thị Lệ Dung.
Ông Trần Văn Nghi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Phạm Văn Thành, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/HSST ngày 29/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022 đối với:

Bị cáo: họ và tên **Đỗ Ngọc C**, sinh năm 2000, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: công giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Phạm Thị L; vợ, con: chưa có;

Tiền án: tại Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của TAND huyện K xử phạt Đỗ Ngọc C 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 26/3/2022;

Tiền sự: không có

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2022, chuyển tạm giam ngày 25/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1973; nơi cư trú: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình (**có mặt**).

Người làm chứng: anh Nguyễn Minh Đ1, anh Nguyễn Văn L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, sáng ngày 18/4/2022, Đỗ Ngọc C điều khiển xe mô tô BKS 35B2-193.78 từ nhà đến khu vực đê Sông Càn, thuộc xóm P, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, C mua được 02 gói ma túy trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon màu đen

với giá 200.000đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, C cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đê Bình Minh 2, thuộc xóm 4, xã K, huyện K, C dừng xe định mở các gói ma túy ra kiểm tra thì bị Tổ công tác Công an huyện K phát hiện bắt quả tang. Thu trên tay trái C 02 gói nhỏ nêu trên, 02 bơm tiêm loại 1ml đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B2-193.78.

Kiểm tra 02 gói nhỏ thu giữ của Đỗ Ngọc C bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân lần lượt các gói có khối lượng là 0,14 gam và 0,06 gam, ký hiệu M1 và M2 gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 296/KLGD-PC09-MT ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1358 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0625gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định trong các mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1983 gam đều là ma túy, loại Heroine”.*

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS-KS ngày 28/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Đỗ Ngọc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C từ **18 đến 21 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2022. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 296/KLGD-PC09-MT bên trong còn lại sau giám định ký hiệu M1= 0,0868 gam, M2= 0,0137gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy nilon màu đen; 02 bơm kim tiêm. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 18/4/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà

đến khu vực Sông Càn thuộc xóm P, xã K, huyện K để tìm mua ma túy và mua được 02 gói nhỏ, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon màu đen với giá 200.000đồng. Sau đó, bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực đê Bình Minh 2 thuộc xóm 4, xã K, huyện K, bị cáo dừng xe lại định mở gói ma túy ra xem thì bị Công an huyện K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy mà bị cáo vừa mua; 02 bơm tiêm loại 1ml đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B2-193.78. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng ma túy, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép 0,1983gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đỗ Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội

của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Sông Càn thuộc xóm P, xã K, huyện K, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B2-193.78 màu đỏ đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Đỗ Văn Đ (bố đẻ C) anh Đ không biết bị cáo mượn xe để đi mua Heroine về sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 296/KLGD-PC09-MT bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1= 0,0868 gam, M2= 0,0137gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy nilon màu đen; 02 bơm kim tiêm. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Đỗ Ngọc C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C **18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 18/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 296/KLGD-PC09-MT bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1= 0,0868 gam, M2= 0,0137gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy nilon màu đen; 02 bom kim tiêm.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/7/2022 giữa cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: buộc bị cáo Đỗ Ngọc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng